TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HSST.
Ngày: 12/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Luật, bà Nguyễn Thị Phương Nga.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyện- Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2017, tại nhà văn hóa khu T, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2017/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh ngày 06/7/1999;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 11/12;

Bố đẻ: Ông Nguyễn Văn H; Mẹ đẻ: Bà Trương Thị C;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2017 đến ngày 17/6/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

Anh Trần Duy T, sinh ngày 18/10/1999; Người giám hộ của anh T: bà Phạm Thị H, sinh năm 1975; Đều có địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Trần Văn M, sinh năm 1987; Địa chỉ: Khu K, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Duy T và Trần Văn M đều là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 16/6/2017, T và M bàn bạc với nhau và góp mỗi người 150.000đ để mua ma túy đá về sử dụng chung. T sử dụng điện thoại di động mình có số thuê bao 01652152087 gọi vào số điện thoại 0961586670 của Nguyễn Văn P hỏi mua 300.000đ ma túy đá, P đồng ý. Sau đó P đi taxi một mình từ nhà đến khu vực ngã tư G thuộc xã T, huyện C, Hải Dương, mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, rồi đi về Đình thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương, P lấy gói ma túy vừa mua được san ra thành 02 gói nhỏ. Cùng lúc đó M dùng điện thoại của T gọi cho P, cả hai hẹn gặp ở Đình thôn H để giao tiền và ma túy. Khoảng 10 phút sau, M đi xe bus một mình từ ngã 3 thị trấn S đến Đình thôn H gặp P. Tại đây, P đưa cho M 01 gói nilon có kích thước 1,5x1,5cm bên trong chứa ma túy đá, M đưa cho P số tiền 300.000đ. Sau khi mua được ma túy M đi xe bus về khu T, thị trấn S gặp T. Hồi 12 giờ cùng ngày M và T đang tìm địa điểm để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện N kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi quần của M 01 gói nilon có kích thước 1,5x1,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiện mẫu 1), M và T khai là ma túy đá mua của P. Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Văn P, Cơ quan Công an thu giữ tại túi quần bên phải của P 01 gói nilon kích thước 1x1cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu mẫu 2), P khai là ma túy đá mục đích để bán kiếm lời và 300.000đ tiền bán ma túy cho M, T trước đó.

Tại Kết luận giám định số 786/PC54 ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng của mẫu 1 gửi giám định có trọng lượng là 0,1167gam, có Methamphetamine, hàm lượng là 73,76%. Tinh thể màu trắng của mẫu 2 gửi giám định có trọng lượng là 0,0518gam, có Methamphetamine, hàm lượng là 73,11%. Methamphetamine là chất ma túy nằm

trong danh mục II, STT: 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Số ma túy có thành phần Methamphetamine sử dụng giám định hết, còn lại vỏ bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư theo số niêm phong 768/PC54; số tiền 300.000đ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đang quản lý chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 56/VKS-HS ngày 15/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố Nguyễn Văn P về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý là đúng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 69, 74 Bộ luật hình sự: Tuyên bố: Nguyễn Văn P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý". Xử phạt: Nguyễn Văn P từ 18 đến 21 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu cho huỷ bỏ toàn bộ vỏ bao bì hoàn lại sau giám định trong bì thư đã niêm phong. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326 buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, với tang vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với kết quả giám định và lời khai của người làm chứng, có đủ sơ sở kết luận: Khoảng 11giờ 30 phút ngày 16/6/2017, tại Đình thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương Nguyễn Văn P có hành vi bán trái phép cho Trần Văn M 01 gói ma túy có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 0,1167gam, hàm lượng 73,76% = 0,0860gam với giá 300.000đồng để M và Trần Văn T sử dụng. Hồi 14 giờ 35 phút

cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách khám xét khẩn cấp đối với P, thu giữ trong túi quần đang mặc của P 01 gói ma túy có thành phần Methamphetamine, trọng lượng là 0,0518gam, hàm lượng là 73,11% = 0,03787gam, mục đích bán kiếm lời. Tổng cộng 0,12387gam.

Bị cáo Nguyễn Văn P có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy có thành phần là Methamphetamine là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự tại địa phương do đó cần được xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tại thời điểm phạm tội bị cáo Nguyễn Văn P chưa thành niên (mới 17 tuổi 11 tháng 20 ngày) do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 69, khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo (bằng 3/4 mức hình phạt đối với người đã thành niên phạm tội).

Tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số ma túy có thành phần Methamphetamine đã sử dụng giám định hết, còn lại vỏ bao bì được hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 300.000đ là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 41, điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động của P và T sử dụng để liên lạc về việc mua bán ma túy không thu giữ được nên không xử lý.

Đối với Trần Duy T, Trần Văn M có hành vi mua ma túy về sử dụng, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Nam Sách ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông, P khai bán ma túy cho P, không rõ tên, tuổi địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý"

Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, khoản 1 Điều 74, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P **21** (*Hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 16/6/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu cho tiêu hủy vỏ bao bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư theo số niêm phong 786/PC54. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 23/8/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục thi hành án huyện Nam Sách;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu Toà;
- lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy